TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2019/QĐST-DS	*Thuận An, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Danh Đại Thắng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tham gia phiên họp: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 143/2019/TLST-VDS ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, theo quyết định mở phiên họp số: 17/2019/QĐ-MPH ngày 23 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn T, sinh năm 1959; thường trú: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Trần Hằng H, sinh năm 1985; thường trú: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bà Phạm Thị Nguyệt H, sinh năm 1957; thường trú: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu ngày 20 tháng 6 năm 2019, quá trình tố tụng và tại phiên họp ông Trần Văn T trình bày:

Ông T và bà H là vợ chồng chung sống với nhau có một người con chung tên Trần Hằng H. Năm 2014 ông H kết hôn với bà Trần Thùy D và có một con chung tên Trần Hải Thiên N.

Trong quá trình chung sống ông H và bà D mâu thuẫn nên ly hôn theo Bản án số 45/2015/HNGĐ-ST ngày 18/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tại Bản án về con chung giao cho ông H trực tiếp chăm nuôi dưỡng. Tuy nhiên, đến khoảng tháng 01/2016 bà D đã dẫn cháu Trần Hải Thiên N đi đâu không rõ. Gia đình đã dùng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà Dvà cháu N.

Ngày 02/12/2018, ông Trần Hằng H đã làm đơn yêu cầu xác nhận tìm kiếm vắng mặt nơi cư trú đối với bà D và cháu N, đơn có xác nhận của công an phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương, xác nhận nội dung: "bà D và cháu N đã bỏ địa phương đi đâu không rõ từ năm 2016 đến nay".

Hiện tại gia đình không biết được bà D và cháu N đang làm gì, ở đâu.

Hiện nay theo sổ hộ khẩu chủ hộ là ông Trần Văn T, bà Dvà cháu Ng đang còn tên trong sổ hộ khẩu có địa chỉ là: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Nhưng thực tế bà D và cháu N đã bỏ đi rừ năm 2016 cho đến nay không có tin tức gì, vì vậy trong quá trình tiến hành các thủ tục và các giao dịch dân sự khác có liên quan đến bà D và cháu N không thực hiện được.

Do đó, ông T yêu cầu tòa án tuyên bố một người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thùy D, sinh năm 1993 và cháu Trần Hải Thiên N, sinh ngày 01/5/2014; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương để thuận lợi trong việc thực hiện các thủ tục về hộ khẩu và các giao dịch dân sự khác.

Theo văn bản trình bày ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hằng H trình bày:

Bà Trần Thùy D và ông H trước kia là vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2014 có hộ khẩu thường trú: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung tên Trần Hải Thiên N, sinh ngày 01/5/2014. Năm 2015 vợ chồng mâu thuẫn nên ly hôn theo Bản án số 45/2015/HNGĐ-ST ngày 18/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương. Năm 2016 bà D cùng cháu Thiên N đã bỏ nhà đi biệt tích, không rõ đi đâu. Gia đình đã dùng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà D và cháu N.

Đối với yêu cầu của ông Trần Văn T yêu cầu tuyên bố bà Trần Thùy D, sinh năm 1993 và cháu Trần Hải Thiên N, sinh ngày 01/5/2014; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương vắng mặt tại nơi cư trú thì ông H đồng ý.

Theo văn bản trình bày ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Nguyệt H trình bày:

Bà Trần Thùy D là con dâu của bà H. Bà D và ông H kết hôn năm 2014 có hộ khẩu thường trú: 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Năm 2015 vợ chông ông H và bà D ly hôn cháu N giao cho ông H nuôi dưỡng. Tuy nhiên, khoảng tháng 01/2016 bà D về thăm cháu và dẫn cháu đi biệt tích, không rõ đi đâu. Gia đình đã dùng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà D và cháu N.

Đối với yêu cầu của ông Trần văn T yêu cầu tuyên bố bà Trần Thùy D, sinh năm 1993 và cháu Trần Hải Thiên N, sinh ngày 01/5/2014; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương vắng mặt tại nơi cư trú thì bà H đồng ý.

Ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, đã được xem xét tại phiên họp, nhận thấy yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An nhận định:

[1] Ông Trần Văn T yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thùy D, sinh năm 1993 và cháu Trần Hải Thiên N, sinh ngày 01/5/2014; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Số 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương, nên yêu cầu của ông T là yêu cầu việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét thấy, bà Trần Thùy D và ông Trần Hằng H trước kia là vợ chồng, có hộ khẩu thường trú: 24, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương, chủ hộ là ông Trần Văn T.

Theo lời trình bày của người yêu cầu ông T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hằng H và bà Phạm Thị Nguyệt H, đồng thời theo đơn xin xác nhận ngày 02/12/2018 của công an phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương có cơ sở xác định: Bà Trần Thùy D và cháu Trần Hải Thiên N đã biệt tích sáu tháng liền trở lên, từ năm 2016 đến nay, đi đâu không rõ. Gia đình ông T đã dùng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà D và cháu N. Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015, có đủ căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Văn T về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thùy Dvà cháu Trần Hải Thiên N.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 143; Điều 144; khoản 1 Điều 149; Điều 361; khoản 2, khoản 3 Điều 367; Điều 372 và Điều 383 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 64 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trần Văn T về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thùy D, sinh năm 1993 và cháu Trần Hải Thiên N, sinh ngày 01/5/2014.

2. Về lệ phí: Ông Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0035557 ngày 25/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- UBND phường Vĩnh Phú,
thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Danh Đại Thắng